



Vui lòng tóm tắt các điểm số:

Phát triển âm ngữ và
ngôn ngữ của trẻ

Từ ngữ

Mức độ hiểu được
âm ngữ của trẻ

Họ tên của Trẻ _____

Ngày sinh của Trẻ _____

Ngày _____

Tuổi của trẻ _____

Vui lòng trả lời tất cả các câu hỏi theo khả năng tốt nhất của quý vị:

1. Ai đang điền vào biểu mẫu: ☐ Mẹ ☐ Cha ☐ Mọi quan hệ khác – ai? _____

Phát triển âm ngữ và ngôn ngữ của trẻ

2. Đánh dấu tất cả các mục phù hợp với trẻ:

	Đúng	Không đúng
Thể hiện bản thân trẻ một cách hạn chế		
Thích được đọc sách cho nghe		
Gặp khó khăn trong việc tìm kiếm từ ngữ		
Đặt câu hỏi vì tò mò hoặc để có thêm kiến thức		
Đặt các câu hỏi “tại sao”		
Trả lời các câu hỏi một cách phù hợp		
Dễ dàng kết nối các từ thành câu		
Kết nối ba đến bốn từ (trở lên) trong một câu		
Sử dụng các từ chức năng nhỏ trong câu (ví dụ: “bố đang đi” thay vì “bố đi”)		
Sử dụng đại từ nhân xưng (ví dụ: cô ấy, chú ấy) một cách khá chính xác		
Cố gắng tạo số nhiều, ngay cả khi không phải lúc nào cũng phù hợp về cách sử dụng (ví dụ: chuột – lũ chuột – nhiều chuột, màu – các màu – đồng màu)		
Cố gắng sử dụng thì quá khứ, ngay cả khi không phải lúc nào cũng phù hợp về cách sử dụng (ví dụ: chạy – đã chạy, chú ấy chạy nhanh – Con đã chạy)		
Tham gia chơi đùa với các trẻ em khác (ví dụ: các trò chơi tự phát)		
Có thể duy trì cuộc trò chuyện với các trẻ em khác		
Lần lượt tham gia vào cuộc trò chuyện		

Tổng điểm số từ các ô màu. Tổng: _____

3. Nhận xét hoặc lo ngại về sự phát triển âm ngữ và ngôn ngữ của trẻ:



Từ ngữ

4. Dưới đây là danh sách các từ mà con quý vị có thể sử dụng. Vui lòng đánh dấu tất cả các từ mà quý vị cho rằng con quý vị đã sử dụng một cách phù hợp. Lưu ý rằng từ đó có thể đã được sử dụng theo một dạng thức khác (ví dụ: “đã bay” thay vì “bay”, “bình tĩnh” thay vì “đã bình tĩnh”):

Danh từ

trái cây	sáo	thủy tinh	quả bóng
cuốn sách	ngựa con	cổ	chổi
cậu bé	con ruồi	dao kéo	ngón tay
phòng bếp	anh em họ	dây thừng	giày
quả táo	quần áo	chữ thập	đôi ủng
Tai	không gian	cái lọ	máy kéo
chuồng bò	cái bẫy		

Động từ

giải cứu	hắt hơi	kiểm tra	bò trườn
thổi	nhìn	tạo	vẩy tay
ở lại	đóng	cắt	la hét
ném	khóa		

Tính từ và từ nhấn mạnh

ướt	vui vẻ	cứng	ngắn
xanh dương	hay quên	im lặng	chật hẹp

Các từ khác

phía sau	ở phía trước	chúng ta	dưới
sớm	xuyên qua	vô tình	ở trên của
ở phía sau của	bên trong	mười hai	cạnh bên đó

Tổng điểm số từ các ô màu. Tổng: _____



Phát âm

5. Các câu hỏi này đánh giá mức độ dễ dàng mà người nghe khác nhau có thể hiểu được âm ngữ của trẻ.*
Hãy suy nghĩ về âm ngữ của trẻ trong **tháng vừa qua**.
Chỉ chọn một tùy chọn cho mỗi câu hỏi:

	Luôn luôn (5)	Thường xuyên (4)	Đôi khi (3)	Hiếm khi (2)	Không bao giờ (1)
Anh/chị có hiểu con mình nói không?					
Các thành viên cùng sống trong gia đình có hiểu con nói không?					
Họ hàng của gia đình có hiểu con nói không?					
Các bạn của con có hiểu con nói không?					
Những người quen khác có hiểu con nói không?					
Các giáo viên của con có hiểu con nói không?					
Những người lạ có hiểu con nói không?					

*Các câu hỏi này thuộc Thang đo Tính dễ hiểu theo ngữ cảnh (Intelligibility in Context Scale);
<https://www.csu.edu.au/research/multilingual-speech/speech-assessments/ics>

Gán các điểm số như sau: “Luôn luôn” = 5, “Thường xuyên” = 4, “Đôi khi” = 3, “Hiếm khi” = 2, “Không bao giờ” = 1.

Tổng điểm số từ các ô màu. Tổng: _____

6. Các nhận xét hoặc lo ngại bổ sung về phát âm của trẻ:



Môi trường ngôn ngữ của Trẻ

7. Sử dụng ngôn ngữ

	Tiếng Việt	Ngôn ngữ khác – ngôn ngữ nào?
Trẻ <u>nói</u> ngôn ngữ nào nhiều nhất ở <u>nhà</u> ?		
Ngôn ngữ nào mà trẻ <u>nghe</u> nhiều nhất ở <u>nhà</u> ?		
Trẻ <u>nói</u> ngôn ngữ nào nhiều nhất tại <u>trường mầm non</u> ?		
Trẻ <u>nghe</u> ngôn ngữ nào nhiều nhất tại <u>trường mầm non</u> ?		

8. Liệt kê tất cả các ngôn ngữ mà trẻ sử dụng tại nhà ngoài tiếng Iceland:

9. Trẻ có phải được sinh ra ở Iceland không? ☐ Có ☐ Không
Nếu không, vui lòng ghi rõ tuổi của trẻ tại thời điểm chuyển đến _____

10. Trẻ bắt đầu đi nhà trẻ ở Iceland từ độ tuổi nào?

Trẻ đã được _____ tuổi, _____ tháng

Các câu hỏi về các vấn đề phát triển

11. Con quý vị có khuyết tật, rối loạn hoặc cần hỗ trợ đặc biệt (đã được chẩn đoán hoặc nghi ngờ cao)?

Bệnh trạng	Được chẩn đoán	Nghi ngờ	Không
Khiếm thị			
Khiếm thính			
Chậm phát triển/rối loạn phát triển			
Rối loạn phổ tự kỷ/Hội chứng Asperger			
Thiếu tập trung (ADD)/Tăng động giảm chú ý (ADHD)			
Sút môi và/hoặc hở hàm ếch			
Các khuyết tật/rối loạn/sự lệch lạc khác?			

12. Quý vị có lo lắng về những khía cạnh khác trong sự phát triển của con mình không?

☐ Không ☐ Có -> khía cạnh nào? _____

13. Chứng nói lắp được đặc trưng bởi sự gián đoạn về âm ngữ, chẳng hạn như lặp lại âm thanh, âm tiết hoặc từ (ví dụ: “ma-ma-ma-mama”), kéo dài âm (“llllllllong”) hoặc nghẹn (không thể phát âm). Quý vị có thể đánh giá con mình là nói lắp nếu tình trạng gián đoạn lời nói của con quý vị nhiều hơn so với độ tuổi của trẻ. Hãy suy nghĩ về khả năng âm ngữ của trẻ trong **tháng qua**

Quý vị có nghĩ rằng trẻ đang bị nói lắp không?

☐ Luôn luôn ☐ Rất thường xuyên ☐ Thường xảy ra ☐ thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi
☐ Rất hiếm khi ☐ Chưa bao giờ

14. Các lo ngại hoặc nhận xét về chứng nói lắp: